**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ**
**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 18-02-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Ng Thắng

Ông Thân Văn Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Tin – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:*** Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn T, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không có;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không có; Bố: Nông Văn Chiến, sinh năm 1967 (đã chết); Mẹ: Dương Thị Hạnh, sinh năm 1966; Vợ: Trương Thị Bích Ly, sinh năm 1993; Con: Có 01 con sinh năm 2015; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03;

- Tiền án:

+ Bản án số 46/2016/HSST ngày 21/6/2016, T bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2018, (chưa bồi thường dân sự số tiền 21.000.000 đồng);

- Tiền sự: Ngày 08/02/2021, bị Công an xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Đánh đập con đẻ;

- Nhân thân:

+ Bản án số 11/2013/HSST ngày 01/4/2013, T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2014 *(Thời điểm phạm tội, T chưa đủ 18 tuổi)*.

+ Ngày 09/8/2021, bị Chủ tịch UBND huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác";

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Nguyễn Khắc Phùng – Luật sư Văn phòng Luật sư Dân An – Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang - Có mặt.

Địa chỉ: Số 58, đường Lê An, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị hại:** Chị Lô Phương Tr, sinh năm 2001 - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Ban, xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Vi Thị C, sinh năm 2003 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Ban, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Lo Thị Tr, sinh năm 2003 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Bua, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

3. Chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 2005 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Đát, xã Phượng Vĩ, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

4. Anh Hứa Văn M, sinh năm 1990 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, sau khi bổ mít ăn ở nhà xong, Nông Văn T, sinh năm 1994 ở bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đút 01 con dao dài 32,2cm vào túi quần rồi đi bộ lang thang ra đường. T đi đến quán nhà chị Nông Thị H, sinh năm 1983 ở cùng bản mua 01 lon bia để uống. Lúc này trong quán có chị Lô Phương Tr, sinh năm 2001 ở bản Ban, xã Châu Phong, huyện Quế Châu, chị Vi Thị C, sinh năm 2003 ở bản Ban, xã Châu Tiến, huyện Qùy Châu, chị Lo Thị Tr, sinh năm 2003 ở bản Ban Bua, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu cùng ở tỉnh Nghệ An và chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 2005 ở xóm Đát, xã Phượng Vĩ, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đang ngồi uống nước cùng anh Hứa Văn M, sinh năm 1990 ở thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế. T ngồi uống lon bia cạnh bàn của nhóm chị Tr. Sau khi T uống bia xong, anh M bảo T cứ về trước, anh M sẽ trả tiền bia cho thì T đi bộ ra đường lên hướng xã Đồng Vương. Khi T đi được khoảng 200m thì nhóm của chị Tr đi bộ từ phía sau vượt lên trước, anh M đi xe mô tô chậm theo sau cùng nhóm chị Tr. Lúc này T nói *"em ơi đỗ lại anh bảo"*, mục đích để nói chuyện, trêu đùa nhưng nhóm chị Tr không dừng lại, không ai trả lời mà tiếp tục đi. T bực tức vì không ai dừng lại nên đuổi theo, tay trái túm phần tóc trên đỉnh đầu kéo đầu chị Tr xuống. Khi chị Tr và T ở vị trí đối diện nhau thì tay phải T rút từ túi quần đang mặc ra 01 con dao cứa 01 nhát vào gáy chị Tr. Chị Tr hô *"anh ơi, nó cứa cổ em rồi"*, thấy vậy chị Cúc, chị Trinh và chị Ng kêu lên và gọi thì anh M chạy đến can ngăn, T cầm dao bỏ chạy về nhà. Chị Tr được đưa đến Trung tâm y tế huyện Yên Thế điều trị thương tích từ ngày

11/7/2021 đến ngày 15/7/2021 thì ra viện.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ chất dịch màu nâu đỏ và 04 mảnh nhựa vỡ màu cam. Thu giữ tại nhà T 01 áo khoác dạng nỉ, màu xanh - trắng - đen; 01 con dao có tổng chiều dài 32,2cm, phần chuôi dao làm bằng nhựa màu đen một mặt có chữ " làng nghề", một mặt có chữ " đa sỹ", chuôi dao dài 12cm, trên chuôi có 01 lỗ đường kính 01cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản dao phần rộng nhất 05cm, đầu lưỡi dao hơi vát, một lưỡi sắc, trên một mặt lưỡi dao có bám dính tạp chất, trên một mặt lưỡi dao có bám dính 03 sợi lông, tóc. Cơ quan điều tra đã niêm phong con dao để trưng cầu giám định (Bút lục 99, 100, 107).

Ngày 12/7/2021, chị Lô Phương Tr có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nông Văn T.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 12/7/2021 của Trung tâm Y tế huyện Yên Thế đối với chị Lô Phương Tr thể hiện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, đau, chảy máu vùng gáy. Khám vùng gáy có vết thương dài ≈ 15cm, sâu 02 cm, bờ sắc gọn, chảy máu nhiều. Khám các cơ quan khác không phát hiện được tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 131/21/TgT ngày 12/7/2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng gáy: 02%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (*Hai phần trăm*). Vật, cơ chế, chiều hướng, lực tác động gây thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động không mạnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 171/21/TgT ngày 05/8/2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết sẹo vùng gáy: 02%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (*Hai phần trăm*). Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên, chiều hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước, lực tác động không mạnh. Tình huống: Nông Văn T tay phải cầm dao dơ lên đặt phần lưỡi sắc vào vị trí sau gáy của Lô Phương Tr và cứa 01 nhát theo chiều từ trái qua phải, từ trước ra sau theo hướng của T tạo nên được thương tích cho Tr ở vùng gáy.

Tại Kết luận giám định số 5989/C09-TT3 ngày 06/8/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy máu trên con dao gửi giám định. 03 sợi lông, tóc bám dính trên con dao gửi giám định đều là lông, tóc người, không có gốc nên không giám định ADN. Mẫu chất ghi màu nâu đỏ thu tại hiện trường (ký hiệu X2) là máu người và là máu của Lô Phương Tr.

Do nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Nông Văn T, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tình trạng tâm thần đối với T. Tại Kết luận giám định

pháp y tâm thần số 345/KLGĐ ngày 02/11/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nông Văn T bị bệnh rối loạn Stress sau sang trấn/Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.1/F60.3. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Bị can Nông Văn T không thuộc diện cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh*.

Ngày 16/7/2021, tiến hành thực nghiệm điều tra, Nông Văn T thực hiện thuần thục động tác cầm dao gây thương tích cho chị Tr.

Tiến hành cho chị Tr, chị Ng, chị Trinh và chị Cúc nhận dạng qua ảnh. Kết quả chị Tr, chị Ng, chị Trinh và chị Cúc đều nhận ra T là người gây thương tích cho chị Tr; T nhận ra chị Tr chính là người bị T gây thương tích.

Đối với vật chứng thu giữ: 01 con dao là của T dùng gây thương tích cho chị Tr; 01 áo khoác là của T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, T không đề nghị gì; 04 mảnh nhựa vỡ là kẹp tóc của chị Tr, chị Tr không đề nghị trả lại.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Tr không yêu cầu T bồi thường.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS- YT ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy đã tố bị cáo Nông Văn T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiểu hủy**:** 01 (một) phòng bì màu trắng bên trong có 04 mảnh nhựa vỡ màu vàng cam, bên ngoài ghi chữ "X1" được niêm phong bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) Áo khác dạng nỉ có màu Xanh - Trắng - Đen, mặt sau áo có chữ " CHELSEA" được cho vào một túi ni lông màu đỏ niêm phòng bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) hộp giấy dán kín niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của những thành phần tham gia, bên trong chứa các mẫu vật sau giám

định gồm: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32,2cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen có chiều dài 12cm, một mặt có chữ " LÀNG NGHỀ', một mặt có chữ " ĐA SỸ", trên chuôi dao có một lỗ đường kính 01cm. Lưỡi dao được làm bằng kim loại, phần bản dao rộng nhất là 05cm, đầu lưỡi dao hơi vát có một lưỡi sắc; Phần còn lại sau giám định của chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí X2 ở hiện trường (ký hiệu X2) và mẫu máu của Lô Phương Tr, sinh năm 2001 ở bản Ban, Châu Phong, Quỳ Châu, Nghệ An

Áp khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản thân bị cáo đã bị đưa ra xét xử lần này là tái phạm tuy nhiên cần áp dụng biện pháp hữu hiệu hơn để giáo dục bị cáo thành người tốt. Về các tình tiết giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ do vậy Luật sư không có ý kiến gì.

Về hình phạt đối với bị cáo Luật sư đề nghị Hội đồng xét bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa.

Kiểm sát viên đối đáp: Thương tích của bị hại là 2%, bị cáo có nhân thân xấu (02 lần bị xét xử về tội cố ý gây thương tích), phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự có mức hình phạt cao nhất đến 03 năm tù. Do vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Không ai tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo đã ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, tại đoạn đường ở bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Khi chị Lô Phương Tr cùng một số bạn đi bộ vượt lên phía trước Nông Văn T đang đi bộ, T có gọi nhóm chị Tr mục đích để nói chuyện. Do bực tức việc nhóm chị Tr không ai trả lời và không dừng lại nên T đã cầm 01 con dao lưỡi sắc, dài 32,2cm cứa vào gáy chị Tr, gây thương tích 02% (*Hai phần trăm*)

Như vậy hành vi của Nông Văn T đã cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS- YT ngày 05/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân huyện Yên Thế và bản Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan sai đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là vì tức giận vô cớ. Động cơ, mục đích là nhằm thỏa mãn cơn tức giận và ích kỷ cá nhân. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn vi phạm đạo đức, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội cố ý gây thương tích và hai lần xử phạt vi phạm hành chính trong đó ngày 09/8/2021 bị Công an xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi "Đánh đập con đẻ".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm bị cáo phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số 46/2016/HSST ngày 21/6/2016, T bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội "Cố ý gây thương tích", do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sư.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra do nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với bị cáo, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 345/KLGĐ ngày 02/11/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lô Phương Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 (một) phòng bì màu trắng bên trong có 04 mảnh nhựa vỡ màu vàng cam, bên ngoài ghi chữ "X1" được niêm phong bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) Áo khác dạng nỉ có màu Xanh - Trắng - Đen, mặt sau áo có chữ " CHELSEA" được cho vào một túi ni lông màu đỏ niêm phòng bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) hộp giấy dán kín niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của những thành phần tham gia, bên trong chứa các mẫu vật sau giám định gồm: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32,2cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen có chiều dài 12cm, một mặt có chữ " LÀNG NGHỀ', một mặt có chữ " ĐA SỸ", trên chuôi dao có một lỗ đường kính 01cm. Lưỡi dao được làm bằng kim loại, phần bản dao rộng nhất là 05cm, đầu lưỡi dao hơi vát có một lưỡi sắc; Phần còn lại sau giám định của chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí X2 ở hiện trường (ký hiệu X2) và mẫu máu của Lô Phương Tr, sinh năm 2001 ở bản Ban, Châu Phong, Quỳ Châu, Nghệ An.

Bị cáo, bị hại không đề nghị lấy lại, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo không thuộc đối tượng được miễn án phí do vậy cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điển h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T 10 (Mười) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021.

**2. Về vậy chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiểu hủy**:** 01 (một) phòng bì màu trắng bên trong có 04 mảnh nhựa vỡ màu vàng cam, bên ngoài ghi chữ "X1" được niêm phong bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) Áo khác dạng nỉ có màu xanh - Trắng - Đen, mặt sau áo có chữ " CHELSEA" được cho vào một túi ni lông màu đỏ niêm phòng bằng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Yên Thế và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) hộp giấy dán kín niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của những thành phần tham gia, bên trong chứa các mẫu vật sau giám định gồm: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32,2cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen có chiều dài 12cm, một mặt có chữ " LÀNG NGHỀ', một mặt có chữ " ĐA SỸ", trên chuôi dao có một lỗ đường kính 01cm. Lưỡi dao được làm bằng kim loại, phần bản dao rộng nhất là 05cm, đầu lưỡi dao hơi vát có một lưỡi sắc; Phần còn lại sau giám định của chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí X2 ở hiện trường (ký hiệu X2) và mẫu máu của Lô Phương Tr, sinh năm 2001 ở bản Ban, Châu Phong, Quỳ Châu, Nghệ An

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4**. Về Quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Cơ quan THAHS - Cô1ng an huyện Yên Thế;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Tuấn**